TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 63/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình số 144/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thái T**, sinh năm 1977. Địa chỉ thường trú: số 336 X, phường P, quận Đ, Hà Nội *(Địa chỉ cũ: P2-XN37, tổ 43, phường P, quận Đ, Hà Nội)*. Địa chỉ liên hệ: Số 127, ngõ 230 Đ, quận H, Hà Nội.

- Bị đơn: Ông **Trịnh Đức H**, sinh năm 1972. Địa chỉ thường trú: số 50 N, phường C, quận H, Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Số 14/12 ngõ 165 D, quận C, Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thái T và anh Trịnh Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/5/2005 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 50, quyển số năm 2005. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thái T và Anh Trịnh Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có có 02 con chung là cháu Trịnh Đức T, sinh ngày …/…/…, con gái Trịnh Thảo M sinh ngày …/…/…. Anh chị thoả thuận sau khi ly hôn, chị T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

Thỏa thuận về con chung của anh chị kể từ tháng 7/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thái T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số 0006470 ngày 22/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Số tiền còn lại 150.000 đồng chị T tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ